

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây
và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về An toàn điện; Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BCT ngày 04/02/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, về việc phê duyệt hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 520/TTr-SCT ngày 30/6/2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05/8/2020.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, Công ty Điện lực Bắc Ninh;
- Các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bắc Ninh, Đài PT - TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP và các CV;
- Lưu: VT, HCTC, KTTH, XDCB.



QUY CHẾ

Phối hợp quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 24/7/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa Sở Công Thương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Những vấn đề không đề cập tại quy chế này thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Sở Công Thương và các cơ quan, tổ chức cá nhân có hoạt động liên quan quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Lưới điện* là hệ thống đường dây tải điện, máy biến áp và trang thiết bị phụ trợ để truyền dẫn điện. Lưới điện, theo mục đích sử dụng và quản lý vận hành, được phân biệt thành lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối.

2. *Lưới điện truyền tải* là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm điện có cấp điện áp trên 110 kV.

3. *Lưới điện phân phối* là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV.

4. *Chủ đầu tư công trình xây dựng* là cơ quan, tổ chức, cá nhân sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng.

5. *Chủ đầu tư công trình điện lực* là chủ sở hữu vốn hoặc người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình điện lực.

6. *Công trình xây dựng* gồm công trình điện lực và các công trình xây

dựng khác.

7. *Đơn vị quản lý, vận hành lưới điện* là tổ chức, cá nhân quản lý và vận hành đường dây hoặc thiết bị điện.

8. *UBND cấp huyện* gồm Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

9. *UBND cấp xã* gồm Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

10. *Phạm vi bảo vệ mốc*: Gồm phần đất của mốc giới và hành lang an toàn lưới điện (*khoảng không gian giới hạn bởi hai mặt thẳng đứng về 2 phía của đường dây song song với đường dây tải điện*).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định; Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ theo quy chế phối hợp này.

2. Các cơ quan cần chủ động tuyên truyền, phổ biến, công khai về bảo vệ mốc tuyến, vị trí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Tổ chức rà soát, báo cáo kịp thời khi thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Hàng năm tổ chức rà soát, thống kê, phân loại các điểm mốc bị hỏng, bị mất trên địa bàn tỉnh.

4. Trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh không làm phát sinh thủ tục hành chính.

5. Kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm theo trình tự từ UBND cấp xã → UBND cấp huyện → UBND cấp tỉnh (qua Sở Công Thương).

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức cung cấp thông tin, tài liệu về quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì hoặc cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức họp liên ngành, hội nghị sơ kết, tổng kết.

3. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành.

4. Các phương thức phối hợp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì thực hiện công tác quản lý hồ sơ cắm mốc đã được phê duyệt; chỉ đạo Chủ đầu tư xây dựng công trình điện và các đơn vị có liên quan thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng tọa độ mốc tuyến theo hồ sơ được duyệt. Chỉ đạo, đôn đốc xử lý vi phạm mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý chuyên ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, giám sát, quản lý tọa độ các mốc tuyến, xem xét thỏa thuận hướng tuyến đường dây, vị trí trạm biến áp trong việc đầu tư xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân tuyên truyền, phò biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

4. Hướng dẫn tổng hợp, báo cáo tình hình mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

5. Thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc đầu tư xây dựng công trình điện lực, tuân thủ mốc tuyến đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên đã được phê duyệt.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị phối hợp

1. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm:

a) Trong quá trình thực hiện lập quy hoạch, thẩm định, cấp phép xây dựng và các công việc có liên quan, cần đối chiếu với hồ sơ cắm mốc đã được phê duyệt, và vị trí tọa độ mốc tuyến ngoài thực địa hoặc xin ý kiến cơ quan quản lý hồ sơ cắm mốc (Sở Công Thương).

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền phò biến văn bản quy phạm pháp luật.

c) Khi phát hiện vi phạm: Phải yêu cầu đình chỉ ngay hành vi vi phạm, tiến hành xử lý theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính:

Hàng năm, căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan rà soát các nội dung thực hiện, theo nhiệm vụ chi của địa phương,

trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện, theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Các Sở, ban, ngành liên quan khác:

Chủ động phối hợp với Sở Công Thương, các địa phương, trong công tác bảo vệ, thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn và xử lý các vi phạm mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trong phạm vi địa phận cơ quan mình hoặc các địa phận khác và các công trình xây dựng do cấp có thẩm quyền giao cho cơ quan mình quản lý.

4. Các đơn vị thông tin, truyền thông:

Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền, xây dựng các chuyên đề, phỏng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn nắm rõ các quy định về quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chỉ đạo các phòng, ban, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trên địa bàn quản lý; Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trong công tác thẩm định, cấp phép, cấp đất theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh tránh trùng chéo các dự án khác.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên địa bàn huyện, theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí trong phạm vi quản lý của mình.

4. Khi phát hiện vi phạm: Phải yêu cầu đình chỉ ngay hành vi vi phạm, tiến hành xử lý theo thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Quản lý và bảo vệ các mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp 110kV trở lên được cắm ngoài thực địa trên địa bàn được quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ quản lý mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên trên thực địa tại địa phương; nghiêm cấm việc di dời, phá hủy cột mốc, làm biến dạng cột mốc, lợi dụng cột mốc để làm điểm tựa, sử dụng vào mục đích cá nhân hoặc gây vật cản làm che chắn mốc giới.

3. Hàng năm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra, bổ sung, khôi phục các mốc bị mất hoặc sai lệch so với hồ sơ cắm mốc được phê duyệt.

4. Phối hợp với cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp

luật về quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên; kịp thời thông báo các tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định của pháp luật trên hệ thống truyền thanh của thôn, làng, khu phố.

5. Thực hiện công tác phối hợp với cơ quan chức năng, kiểm tra, xử lý vi phạm trên địa bàn theo thẩm quyền.

Nếu vượt quá thẩm quyền thì báo cáo UBND cấp huyện xử lý theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của chủ đầu tư công trình điện lực, công trình xây dựng khác.

1. Chủ đầu tư công trình điện lực.

a) Chủ trì phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền, đầu tư công trình đường dây và trạm biến áp theo đúng tọa độ mốc tuyến đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên đã được phê duyệt, ngay sau khi có quyết định giao đất, cho thuê đất của của cơ quan có thẩm quyền.

b) Chủ động xin ý kiến Sở Công Thương về mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên từ bước lập dự án.

c) Kiểm tra nhằm ngăn chặn và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm mốc tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp từ 110kV trở lên.

d) Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan, phổ biến kiến thức pháp luật về quản lý, bảo vệ mốc tuyến đường dây và trạm biến áp từ 110kV trở lên đã được phê duyệt.

đ) Áp dụng giải pháp, công nghệ để giảm diện tích chiếm đất của lưới điện.

2. Chủ công trình xây dựng khác: Trước khi lập dự án đầu tư xây dựng công trình cần xin ý kiến cơ quan có liên quan về quản lý, bảo vệ mốc tuyến, vị trí theo Quy chế này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương làm đầu mối triển khai, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Quy chế này; Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

Trước ngày 25 tháng 12 hàng năm, các cơ quan, đơn vị báo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung không phù hợp, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên

quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Thành